

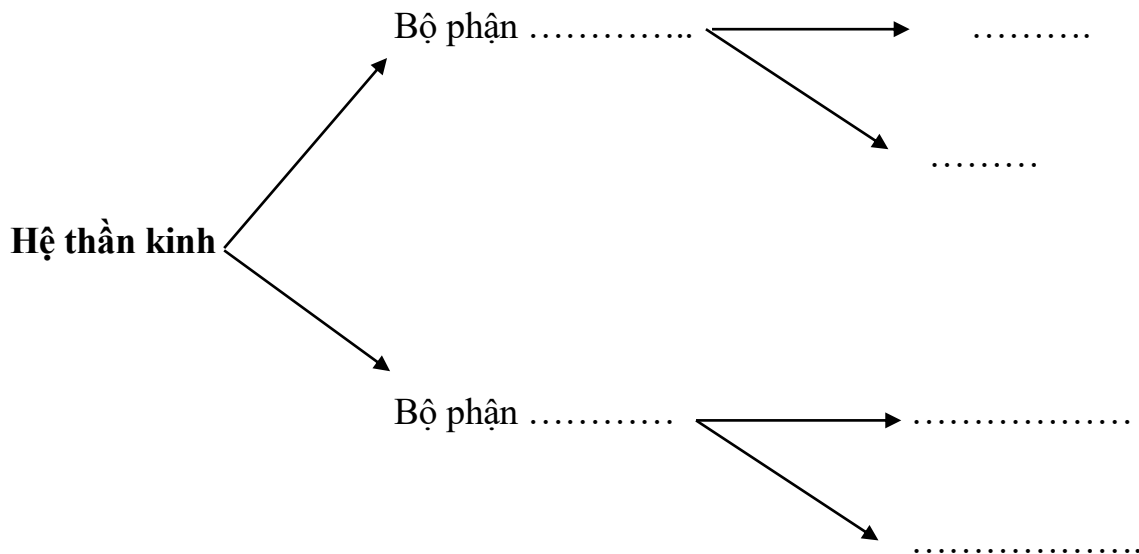
CHƯƠNG IX.

HỆ THẦN KINH VÀ GIÁC QUAN

Bài 43. GIỚI THIỆU CHUNG HỆ THẦN KINH

- Chức năng của hệ thần kinh: là, và hoạt động của, trong cơ thể thành một thể thống nhất.

I. Các bộ phận của hệ thần kinh



- Dựa vào chức năng chia hệ thần kinh thành:
 - Hệ thần kinh
 - Hệ thần kinh

-----o0o-----

Bài 45. DÂY THẦN KINH TỬY

I. Cấu tạo dây thần kinh tủy

- Có ... đôi dây thần kinh tủy.
- Cấu tạo gồm
 - Nhóm sợi thần kinh được nối với tủy nhờ rễ sau (rễ cảm giác).
 - Nhóm sợi thần kinh được nối với tủy nhờ rễ trước (rễ vận động).
- Rễ tủy gồm:

- Rễ trước: dẫn truyền xung thần kinh về thần kinh đến cơ quan
- Rễ sau: dẫn truyền xung thần kinh từ đến thần kinh (tuỷ sống).

II. Chức năng của dây thần kinh tuỷ

- Dẫn truyền xung thần kinh từ đến và từ đến

-----o0o-----

Bài 46. TRỤ NÃO, TIỂU NÃO, NÃO TRUNG GIAN

I. Vị trí và các thành phần của não bộ:

- Gồm:, tiểu não,, trên cùng.

II. Cấu tạo và chức năng của tru não:

- Cấu tạo:
 - Gồm có, và
 - Giống như tuỷ sống, trụ não có chất bên ngoài, chất bên trong.
 - Chất tập trung thành các nhân xám.
- Chức năng:
 - Chất trắng:
 - Chất xám (các nhân xám):, các nội quan đặc biệt là hệ tiêu hoá, hô hấp, tuần hoàn.

III. Cấu tạo và chức năng của não trung gian:

- Cấu tạo: gồmvà
- Chức năng:
 -: là trạm cuối cùng tiếp nhận các đường dẫn truyền cảm giác từ dưới lên não.
 -: là trung ương điều khiển quá trình trao đổi chất và điều hoà thân nhiệt.

IV. Cấu tạo, chức năng tiểu não:

- Cấu tạo:
 - Chất xám ở ngoài: tạo lớp vỏ và các

- Chất trắng bên trong: là, nối vỏ tiểu não và các nhân với các phần khác của hệ thần kinh.
- Chức năng: giữ,, các hoạt động phức tạp.

-----o0o-----

Bài 47. ĐẠI NÃO

I. Cấu tạo của đại não:

- Chất xám tạo nên, là trung tâm của các phản xạ có điều kiện.
- Chất trắng nằm dưới, trong có chứa các, chất trắng là đường dẫn, nối các vùng với nhau và nối vỏ não với của hệ thần kinh.
- Bề mặt đại não có nhiều, đó là các và
- Đại não là phần não ở người.

II. Chức năng của đại não:

- Nhờ các và đã làm cho bề mặt vỏ não tăng lên (2300 – 2500cm²). Mặt khác còn chia vỏ não thành (....., thùy đỉnh,,) và chia thành các hồi não trong đó có:
 - Vùng
 - Vùng
 - Đặc biệt là vùng vận động, vùng hiểu và

-----o0o-----

Bài 48. HỆ THẦN KINH SINH DƯỠNG

I. Cung phản xạ sinh dưỡng:

- Trung ương: và
- Ngoại biên: noron → hạch → noron
- Chức năng: các hoạt động của cơ quan sinh dưỡng, sinh sản.

II. Cấu tạo hệ thần kinh sinh dưỡng

- Hệ thần kinh sinh dưỡng gồm 2 phân hệ: và phân hệ
- Phân hệ giao cảm:
 -: nằm ở chất xám thuộc sừng bên của tủy sống (đốt tủy ngực I → đốt tủy thắt lưng III).

-: noron trước hạch → chuỗi hạch giao cảm (xa cơ quan phụ trách) → noron sau hạch.
- Phân hệ đối giao cảm:
 -: nằm ở nhân xám của trụ não, đoạn cùng tuỷ sống.
 -: noron trước hạch → chuỗi hạch đối giao cảm (gần cơ quan phụ trách) → noron sau hạch.

III. Chức năng của hệ thần kinh sinh dưỡng:

- Nhờ chức năng nhau của 2 phân hệ mà hệ thần kinh sinh dưỡng được hoạt động của các nội tạng (cơ tim, cơ trơn, các tuyến,...).

-----o0o-----

Bài 49. CƠ QUAN PHÂN TÍCH THỊ GIÁC

I. Cơ quan phân tích: gồm:

- Cơ quan
- Dây
- Bộ phận

II. Cơ quan phân tích thị giác: gồm

- Các tế bào thụ cảm thị giác nằm trong của cầu mắt.
- Dây thần kinh(số 2).
- Vùng thị giác ở

1. Cầu mắt:

- Gồm:,,,,, dịch thuỷ tinh.
- Cầu mắt gồm 3 loại màng:
 -: bảo vệ các phần bên trong của cầu mắt.
 -: có nhiều mạch máu và các tế bào sắc tố đen.
 -: có 2 loại tế bào:
 -: tiếp nhận kích thích ánh sáng mạnh và màu sắc.
 -: tiếp nhận kích thích ánh sáng yếu.

2. Sự tạo ảnh ở màng lưới:

- Ta được là nhờ theo các tia sáng chiếu vào mắt đi qua đến để kích thích các tế bào rồi truyền vềgiúp ta nhận biết,, của vật.